

Số: /TCBC-SLĐTBXH

Tây Ninh, ngày tháng 11 năm 2024

## THÔNG CÁO BÁO CHÍ

**Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội  
(Từ 01/9/2024-31/10/2024)**

Thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”; Kế hoạch số 3951/KH-UBND ngày 17/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Công văn số 2417/UBND-NC ngày 02/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội (từ ngày 01/09/2024-31/10/2024), như sau:

**I. Nghị quyết số 88/2024/NQ-HĐND ngày 25/9/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình việc làm tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2017-2020.**

1. Hiệu lực thi hành: ngày 07 tháng 10 năm 2024.

2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

- *Sự cần thiết*: Một số căn cứ pháp lý để ban hành Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình việc làm tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2017-2020 đã hết hiệu lực và được thay thế bởi các văn bản pháp lý mới, cụ thể: Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng năm 2006 đã hết hiệu lực quy định tại Luật Người Việt Nam ở nước ngoài năm 2020; Nghị định số 03/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về việc làm đã hết hiệu lực quy định tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020. Mặt khác, một số nội dung của Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 không còn phù hợp với quy định hiện hành; mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể tại nghị quyết không còn phù hợp với định hướng, mục tiêu theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025.

- *Mục đích*: Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật tại địa phương.

3. Nội dung chủ yếu

Nội dung dự thảo Nghị quyết bao gồm 02 điều, cụ thể:

- Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh Tây Ninh về Chương trình việc làm tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2017-2020.

- Điều 2. Điều khoản thi hành.

**II. Quyết định số 52/2024/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ lựa chọn dự án trong hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2024-2025.**

1. Hiệu lực thi hành: ngày 25 tháng 10 năm 2024

2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

- *Sự cần thiết*: Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; Nghị quyết số 111/2024/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị quyết số 81/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh; Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

- *Mục đích*: nhằm kịp thời hoàn thiện các văn bản quản lý, điều hành, hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Tây Ninh theo thẩm quyền phân cấp bảo đảm theo quy định.

3. Nội dung chủ yếu

Quyết định gồm 05 điều, nội dung cơ bản của Quyết định, bao gồm:

- Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ lựa chọn dự án trong hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2024 - 2025.

- Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan trong hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2024 - 2025.

*\*Trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị:*

- Trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị: Thực hiện theo quy định tại mục I của Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này.

- Mẫu hồ sơ lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị bao gồm:

+ Đơn đề nghị về việc hỗ trợ dự án, kế hoạch phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị hoặc hỗ trợ dự án, phương án hỗ trợ phát triển cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2024-2025 (theo mẫu số 01 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này);

+ Tên dự án, kế hoạch liên kết (theo mẫu số 02 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này);

+ Bản thỏa thuận về việc cử đơn vị chủ trì liên kết (theo mẫu số 03 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này);

+ Bản sao có chứng thực theo quy định của pháp luật giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập; văn bản chứng minh năng lực của đơn vị chủ trì liên kết; bản sao (được công chứng) giấy chứng nhận hoặc cam kết về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ; hợp đồng liên kết.

*\*Trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ lựa chọn dự án, kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng:*

- Trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng: Thực hiện theo quy định tại mục II của Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này.

- Mẫu hồ sơ lựa chọn dự án, kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng bao gồm:

+ Đơn đề nghị về việc hỗ trợ dự án, kế hoạch phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị hoặc hỗ trợ dự án, phương án hỗ trợ phát triển cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2024-2025 (theo mẫu số 01 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này).

+ Tên dự án, phương án phát triển sản xuất cộng đồng (theo mẫu số 04 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này);

+ Mẫu biên bản họp dân (theo mẫu số 05 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này).

**III. Quyết định số 51/2024/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định hỗ trợ đào tạo nghề, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho người có đất thu hồi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.**

**1. Hiệu lực thi hành:** ngày 25 tháng 10 năm 2024.

**2. Sự cần thiết, mục đích ban hành**

- *Sự cần thiết:* Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014; Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm; Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm; Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng; Quyết định số 12/2024/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách giải quyết việc làm và hỗ trợ đào tạo nghề cho người có đất thu hồi.

- *Mục đích*: quy định mức hỗ trợ cụ thể khi thực hiện chính sách giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho người có đất thu hồi, nhằm tạo điều kiện cho người có đất thu hồi được hỗ trợ đào tạo nghề, chuyển đổi nghề, hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, vay vốn từ nguồn vốn ủy thác góp phần tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm và đảm bảo an sinh xã hội.

### **3. Nội dung chủ yếu:**

a) Nội dung Quyết định gồm 3 điều.

b) Nội dung Quy định gồm 06 điều:

- *Phạm vi điều chỉnh*: Quy định này quy định mức hỗ trợ đào tạo nghề, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho người có đất thu hồi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- *Đối tượng áp dụng*:

+ Người lao động thuộc hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp có đất thu hồi (gọi chung là người có đất nông nghiệp thu hồi) và không thuộc các trường hợp: Cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước; Người hưởng lương hưu; Người nghỉ mất sức lao động, thôi việc được hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; Người lao động có hợp đồng lao động không xác định thời hạn.

+ Người lao động thuộc hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi là đất ở kết hợp kinh doanh, dịch vụ mà phải di chuyển chỗ ở (gọi chung là người có đất kinh doanh thu hồi).

- *Nguyên tắc hỗ trợ*: Thực hiện hỗ trợ đúng đối tượng; đảm bảo nguyên tắc công khai và minh bạch; thực hiện chính sách hỗ trợ theo phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

- *Mức hỗ trợ đào tạo nghề*:

+ Hỗ trợ chi phí học nghề: Theo mức cụ thể của nghề, tối đa không quá 1.900.000 đồng/người/khoá học.

+ Hỗ trợ tiền ăn: 30.000 đồng/người/ngày thực học.

+ Hỗ trợ tiền đi lại: mức 200.000 đồng/người/khoá học nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú từ 15 km trở lên.

- Mức hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

+ Hỗ trợ chi phí đào tạo ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết: Đào tạo ngoại ngữ: Theo mức cụ thể của từng khoá học và thời gian học thực tế, tối đa không quá 4.000.000 đồng/người/khoá học; bồi dưỡng kiến thức cần thiết: Theo chi phí thực tế, tối đa không quá 530.000 đồng/người/khoá học; hỗ trợ tiền ăn, sinh hoạt phí trong thời gian đào tạo: Mức 50.000 đồng/người/ngày thực học; hỗ trợ tiền ở trong thời gian đào tạo: 400.000 đồng/người/tháng; hỗ trợ tiền đi lại (01 lượt đi và về): mức 200.000 đồng/người/khoá học nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú từ 15 km trở lên.

+ Hỗ trợ chi phí làm thủ tục để đi làm việc ở nước ngoài: Lệ phí cấp hộ chiếu, giấy thông hành, giấy phép xuất cảnh: mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 25/2021/TT-BTC ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú tại Việt Nam.

. Phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp: mức chi theo quy định tại Thông tư số 244/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp.

. Lệ phí làm thị thực (visa) theo quy định hiện hành của nước tiếp nhận lao động.

. Chi phí khám sức khỏe theo giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, mức hỗ trợ tối đa không quá 750.000 đồng/người.

Trên đây là Thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành trong lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp;
- TT Công báo - Tin học tỉnh;
- Báo Tây Ninh;
- BGĐ Sở;
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Các Đơn vị trực thuộc Sở;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, VP Sở.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**